

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ THUẬN**



**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN
“MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG
CHO TRẺ NHÀ TRẺ TRONG TRƯỜNG MẦM NON”**

Tác giả: Lê Thị Bích Ngọc

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường mầm non Mỹ Thuận

Mỹ Thuận, ngày 23 tháng 03 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: UBND PHƯỜNG MỸ LỘC

Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến(ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Lê Thị Bích Ngọc	18/11/1990	Trường Mầm Non Mỹ Thuận	Giáo viên	Đại học	100 %

Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: **“Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ trong trường mầm non”**

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ- tình cảm kỹ năng xã hội**

Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Ngày 16 tháng 09/2025

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Bản chất của sáng kiến nhằm giúp cho trẻ phát triển nhân cách, thể chất, tình cảm, giao tiếp, ngôn ngữ, tư duy một cách toàn diện, là nền tảng để trẻ tự tin bước vào giai đoạn tiểu học.

+ **Về thể chất:** giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ tăng cường thể chất, sự kiên trì, bền bỉ, tháo vát... thông qua các bài học và các hoạt động vận động trong quá trình dạy kỹ năng sống. Trẻ sẽ được rèn luyện sự dẻo dai, khéo léo, kiên trì, giúp cho trẻ nhanh thích ứng với các điều kiện sống thay đổi.

+ **Về tình cảm:** giáo dục kỹ năng sống giúp trẻ biết lắng nghe, chia sẻ, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, biết ơn công lao của cha mẹ.

+ **Về giao tiếp-ngôn ngữ:** giáo dục kỹ năng sống cho trẻ giúp trẻ tự tin, giao tiếp hiệu quả, đặc biệt rèn luyện cho trẻ biết lắng nghe, nói chuyện lễ

phép, hòa nhã.

– **Về nhận thức:** giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ có một nền tảng kiến thức, ham mê hiểu biết, khám phá, xây dựng cho trẻ niềm ham mê học tập suốt đời.

- Đánh giá lợi ích dự kiến thu được của sáng kiến:

+ Lợi ích đối với trẻ:

. Trẻ mạnh dạn, giao tiếp hồn nhiên với bạn với cô.

. Trẻ tích cực, chủ động hơn khi tham gia vào các hoạt động

. Tạo thói quen, nề nếp tốt, giúp trẻ kiên trì khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ.

. Trẻ vận dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm vào cuộc sống thực tiễn.

+ Đối với giáo viên: Nâng cao trình độ kiến, thức kỹ năng trong việc hướng dẫn trẻ thực hiện các hoạt động trải nghiệm

+ Đối với cha mẹ trẻ: họ dễ dàng nhận thấy kết quả giáo dục thông qua sự chuyển biến về nhận thức, thái độ, kỹ năng của trẻ và nhận ra vai trò của mình trong việc hỗ trợ nhà trường và kiểm soát hiệu quả của những đóng góp về vật chất cũng như tinh thần.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mỹ Thuận, ngày 23 tháng 03 năm 2026

Người nộp đơn



Lê Thị Bích Ngọc

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến:

“Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ trong trường mầm non”

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ- Tình cảm kỹ năng xã hội

3. Thời gian áp dụng sáng kiến:

Từ 16/09/2025 đến hết ngày 23/03/2026

4. Tác giả:

Họ và tên: Lê Thị Bích Ngọc

Ngày, tháng, năm sinh: 18/11/1990

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, trường mầm non Mỹ Thuận

Số điện thoại: 0987.055.490

5. Đồng tác giả (nếu có): Không

6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho trẻ về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ. Đây là giai đoạn quan trọng giúp trẻ hình thành những yếu tố ban đầu của nhân cách, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng bước vào lớp Một, đồng thời đặt nền móng cho việc học tập suốt đời.

Kỹ năng sống là tập hợp những kỹ năng cần thiết giúp trẻ giao tiếp, tương tác, thích nghi với môi trường xung quanh và hòa nhập với xã hội. Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhằm giúp trẻ biết cách ứng xử phù hợp, biết tự phục vụ, tự nhận thức bản thân, hình thành các mối quan hệ và biết giải quyết những tình huống đơn giản trong cuộc sống.

Việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non có ý nghĩa vô cùng quan trọng, góp phần giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, chủ động trong các hoạt động hàng ngày, đồng thời phát huy khả năng sáng tạo và tính tự lập của trẻ. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều giáo viên vẫn chưa khai thác tốt các cơ hội trong sinh hoạt hàng ngày để lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; việc lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức còn chưa thật sự phù hợp với độ tuổi.

Bên cạnh đó, một số phụ huynh còn chú trọng nhiều đến việc cung cấp kiến thức mà chưa quan tâm đúng mức đến việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ, dẫn đến tình trạng trẻ còn nhút nhát, thiếu tự tin, phụ thuộc vào người lớn và hạn chế trong giao tiếp, ứng xử.

Là giáo viên phụ trách nhóm trẻ 24–36 tháng tuổi, tôi nhận thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là hết sức cần thiết và cấp bách. Xuất phát từ thực tế đó, tôi mạnh dạn lựa chọn đề tài:

“Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ trong trường mầm non” nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong giai đoạn hiện nay.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết:

Ở lứa tuổi mầm non đặc biệt là lứa tuổi trẻ nhà trẻ, trẻ còn thực hiện theo ý thích, thích chơi một mình, chưa tự ý thức được hành động cũng như hành vi của bản thân mình. Trẻ ở độ tuổi này chủ yếu hoạt động theo bản năng và ý thích cá nhân, chưa hình thành nề nếp thói quen sinh hoạt.

Trước đây giáo viên thường chỉ nhắc nhở trẻ chung chung trong các hoạt động học hoặc khi có tình huống phát sinh; thực hiện chăm sóc trẻ theo đúng thời gian biểu.

Qua quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ tôi nhận ra rằng, việc trang bị sớm kỹ năng sống cho trẻ là tạo tiền đề quan trọng giúp trẻ chủ động, tích cực, tự tin và đầy sáng tạo. Từ thực tế giảng dạy, tôi rút ra được những ưu điểm và những nhược điểm như sau:

1. Ưu điểm:

Trường mầm non Mỹ Thuận với diện tích sân vườn rộng có nhiều cây xanh, vườn cỏ rộng để trẻ hoạt động, sân trường được trang bị nhiều thiết bị đồ dùng đồ chơi đa dạng, phong phú, được sắp xếp phù hợp với độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo riêng cho trẻ chơi và hoạt động đảm bảo an toàn.

Được ban giám hiệu luôn chỉ đạo sát sao, quan tâm động viên để giáo viên thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và tạo điều kiện tốt để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Bản thân tôi có trình độ chuyên môn trên chuẩn, nắm vững phương pháp dạy, được bồi dưỡng thường xuyên và tham gia học tập các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức, nghiên cứu tài liệu thường xuyên,...do vậy việc cập nhật nắm bắt thông tin cũng nhanh nhạy hơn, chủ động nắm bắt thông tin, thay đổi phương pháp phù hợp hoàn cảnh mới.

100% trẻ lớp tôi ăn bán trú tại lớp từ đó có điều kiện gần gũi giao tiếp với trẻ hơn để kịp thời phát hiện những trẻ có vấn đề về tâm sinh lý để từ đó có biện pháp khắc phục.

Trẻ nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin, có nề nếp thói quen tốt thích được tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

Ngoài ra còn có sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh về đồ dùng, nguyên vật liệu để phục vụ cho các hoạt động

2. Nhược điểm:

Đặc thù lứa tuổi nhà trẻ xuyên có học sinh mới nhập học rải rác trong năm, trẻ dễ gặp khủng hoảng tâm lý khi thay đổi môi trường từ gia đình sang nhà trường. Điều này dẫn đến tình trạng trẻ quấy khóc, khó hoà nhập, gây khó khăn cho công tác chăm sóc và thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên. Đặc điểm nhận thức trẻ khác nhau như: nhút nhát, ngại giao tiếp, một số cháu phát âm chưa chuẩn, chưa biết trình bày, diễn đạt ý cho cô hiểu ý trẻ và trẻ hiểu khi cô giáo nói. Từ đó dẫn đến việc trẻ chưa có được những kỹ năng sống cơ bản, cần thiết trong cuộc sống như: kỹ năng giao tiếp: chào hỏi, thưa gửi,...; kỹ năng tự phục vụ: cầm thìa xúc cơm ăn, tự đi vệ sinh,...; kỹ năng hợp tác: đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau,...

Môi trường giáo dục ở trường và ở nhà chưa phát huy hiệu quả, chưa tận dụng được hết công dụng, tính năng của đồ dùng, đồ chơi để giúp trẻ hình thành và phát triển các kỹ năng sống.

Nhận thức của nhiều phụ huynh trẻ về tầm quan trọng của việc phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ còn hạn chế. Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc dạy trẻ, rèn kỹ năng tự phục vụ mà giao phó hoàn toàn cho cô giáo ở trường. Tình trạng chung hiện nay, mỗi nhà chỉ sinh từ một đến hai con nên thường rất nuông chiều khiến trẻ không có kỹ năng tự phục vụ, chưa có nề nếp trong sinh hoạt hàng ngày.

Bản thân tôi chưa có nhiều thời gian để nghiên cứu tài liệu, tìm tòi, sử dụng phương pháp giáo dục trẻ linh hoạt, sáng tạo

Khả năng xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống theo hướng tích hợp vào các hoạt động giáo dục còn hạn chế, chưa giúp trẻ phát huy tính tích cực, sáng tạo trong quá trình lĩnh hội kiến thức.

Trước khi thực hiện các giải pháp mới, việc giáo dục kỹ năng sống tại lớp nhà trẻ thường diễn ra theo lối mòn, chưa có sự đầu tư chiều sâu. Trẻ ở lứa tuổi này chủ yếu thực hiện theo ý thích cá nhân, thích chơi một mình và chưa tự ý thức được các hành vi của bản thân. Qua khảo sát đầu năm học, tỷ lệ trẻ đạt các kỹ năng cơ bản rất thấp

khảo sát đầu năm, tôi nhận được kết quả như sau:

STT	Các mặt phát triển	Tổng số trẻ	Số trẻ đạt		Số trẻ chưa đạt	
			Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự phục vụ	30	12	40%	18	60%
2	Kỹ năng giao tiếp- ứng xử	30	13	43%	17	57%
3	Kỹ năng giữ gìn vệ sinh môi trường	30	14	46%	16	54%
4	Kỹ năng thích nghi với môi trường	30	14	46%	16	54%

-Thuận lợi.

- + Trường có diện tích sân vườn rộng, thiết bị đồ chơi phong phú tạo điều kiện cho trẻ hoạt động thể chất.
- + Giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn, nhiệt tình và được sự chỉ đạo sát sao từ Ban giám hiệu.
- + Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại lớp đạt 100%, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên gần gũi và theo dõi tâm sinh lý của trẻ.

- Khó khăn.

+ Trẻ còn nhỏ, kỹ năng vận động tinh chưa khéo léo, một số trẻ được bố mẹ quá nuông chiều ở nhà có tâm lý ỷ lại chưa có ý thức tự thực hiện các kỹ năng cơ bản.

+ Đa số trẻ là con em công nhân, phụ huynh bận rộn nên ít có thời gian rèn luyện kỹ năng cho con em tại nhà.

+ Sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình còn lỏng lẻo, chưa có sự thống nhất về phương pháp rèn luyện kỹ năng cho trẻ

+ Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động trong ngày còn mang tính hình thức chưa linh hoạt đôi khi còn nặng nề về cung cấp kiến thức hơn là rèn luyện kỹ năng cho trẻ.

+ Môi trường giáo dục tại lớp chưa phát huy tối đa công dụng của đồ dùng, đồ chơi trong việc hình thành kỹ năng xã hội cho trẻ.

*** Nguyên nhân của thực trạng**

- Về phía giáo viên: Do đặc thù lớp nhà trẻ thường xuyên có học sinh mới nhập học dẫn đến việc ổn định nề nếp mất nhiều thời gian, giáo viên chưa có nhiều thời gian nghiên cứu các phương pháp đổi mới, sáng tạo.

- Về phía phụ huynh: Đa số phụ huynh còn quá nuông chiều, bao bọc và làm thay trẻ mọi việc (từ đi dép đến xúc cơm), dẫn đến tâm lý ỷ lại, nhút nhát và thiếu tính độc lập.

- Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi 24-36 tháng là hay thay đổi, dễ nhớ nhưng mau quên, khả năng phát âm và diễn đạt ý muốn còn hạn chế.

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

Trẻ em là giai đoạn học, tiếp thu, lĩnh hội những giá trị sống để phát triển nhân cách do đó cần giáo dục “Kỹ năng sống” cho trẻ để trẻ có nhận thức đúng và có hành vi ứng xử phù hợp ngay từ khi còn nhỏ.

Học kỹ năng sống giúp các bé tự tin khẳng định bản thân, biết cách tự bảo vệ mình cũng như cách ứng phó với những tình huống bất trắc trong cuộc sống.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tôi đã lựa chọn một số giải pháp sau.

1.1. Giải pháp 1: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua những kỹ năng sống cụ thể.

Để bước đầu trang bị những hành trang, kiến thức về cuộc sống, những kỹ năng sống sao cho phù hợp với nhân cách con người, với cuộc sống thế

giới xung quanh cho trẻ thì cô giáo chính là người giữ vai trò và nhiệm vụ quan trọng. Lúc này, giáo viên cần xác định được những kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trẻ nhà trẻ, đó là:

NDGDKNS	Bài tập trải nghiệm
KN tự phục vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Tự xúc ăn, sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách khi được giúp đỡ của người lớn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cát đồ dùng, đồ chơi, đúng nơi quy định - Ăn đồ ăn xong biết bỏ vỏ, bỏ rác vào thùng rác.
KNS giao tiếp - ứng xử	<ul style="list-style-type: none"> - Đến lớp biết chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Biết chào, tạm biệt, vâng (ạ) khi người lớn nhắc nhở - Đi nhẹ, nói khẽ, không làm ồn - Đi lớp không khóc. - Không khua thìa, bát, không bốc thức ăn, không để rơi, vãi thức ăn.

*** Kỹ năng tự phục vụ:**

Kỹ năng tự phục vụ là một yếu tố quan trọng có thể giúp tăng cường tính độc lập và cảm giác về sự thành công. Dạy cho trẻ biết các kỹ năng tự phục vụ, trẻ ý thức được sự cần thiết của việc tự phục vụ bản thân, tăng cường tính độc lập, trẻ có trách nhiệm sống hơn đối với chính mình, dạy trẻ biết quan sát làm theo hướng dẫn của người lớn trong các công việc nhỏ hàng ngày như: Tự xúc ăn, sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách khi được giúp đỡ của người lớn; Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Cát đồ dùng, đồ chơi, đúng nơi quy định; Ăn đồ ăn xong biết bỏ vỏ, bỏ rác vào thùng rác.

+ Kỹ năng tự xúc ăn: Trẻ ở độ tuổi này có khả năng tự xúc ăn, tuy nhiên có nhiều trẻ khi ăn xúc cơm còn rơi vãi, có những trẻ không tự xúc mà chỉ đợi cô xúc cho thì mới ăn. Chính vì vậy, trước khi vào giờ ăn tôi thường kể cho trẻ nghe một số câu chuyện do tôi sưu tầm có nội dung liên quan đến việc tự xúc cơm ăn, sau đó gợi hỏi trẻ: Bạn nhỏ trong câu chuyện có ngoan không? Vì sao lại chưa ngoan? Sau đó cô giáo dạy trẻ: các con lớn rồi phải tự xúc ăn thì mới

ngoan.



Hình ảnh trẻ tự xúc cơm ăn

+ Kỹ năng chăm lo vệ sinh cá nhân: Vệ sinh cá nhân là một việc làm không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của trẻ. Vệ sinh cá nhân bao gồm: Rửa tay, rửa mặt, tự đi vệ sinh đúng nơi quy định,... Những việc làm này được tôi thực hiện dạy trẻ một cách thường xuyên. Dạy trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn.

Với những kỹ năng này người lớn đặc biệt là bố mẹ trẻ sẽ yên tâm hơn về trẻ. Trẻ sẽ dần có thói quen về vệ sinh cá nhân sạch sẽ, gọn gàng. Không chỉ dừng lại ở đó mà những kỹ năng này còn giúp trẻ khéo léo hơn, có ý thức và có tính kiên trì, làm việc một cách chủ đích hơn.

+ Kỹ năng cất đồ dùng, đồ chơi, đúng nơi quy định, ăn đồ ăn xong biết bỏ vỏ, bỏ rác vào thùng rác,... cũng được tôi thường xuyên hướng dẫn, rèn luyện nhắc nhở trẻ.



Hình ảnh trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định

*** Kỹ năng giao tiếp ứng xử**

Kỹ năng giao tiếp ứng xử đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của mỗi người. Ứng xử tốt giúp chúng ta xây dựng và duy trì mối quan hệ hữu ích, thành công trong công việc, xây dựng một hình ảnh cá nhân ấn tượng, cũng như đạt được những mục đích trong cuộc sống. Tuy nhiên, đôi khi việc ứng xử không hiệu quả có thể tạo lên những mâu thuẫn trong các mối quan hệ, dẫn đến nhiều điều bất lợi trong cuộc sống.

Cách giao tiếp ứng xử không chỉ quan trọng trong những năm trẻ đi học mà còn rất quan trọng đối với cuộc sống sau này của trẻ. Kỹ năng giao tiếp là một kỹ năng nền tảng giúp trẻ nhận biết các giá trị sống và hình thành các kỹ năng sống. Trẻ giao tiếp ra sao là hoàn toàn do chúng ta dạy dỗ, bởi trẻ hay bắt chước, chưa hiểu hết được các từ ngữ. Để giúp trẻ có kỹ năng giao tiếp tốt tôi đã tiến hành dạy trẻ qua các hình thức sau:

- Kỹ năng giao tiếp với bạn bè: Lớp học chính là một thế giới thu nhỏ của xã hội mà hàng ngày trẻ được tiếp xúc, là nơi đa văn hóa, đa tính cách và cũng là nơi đa sở thích. Chính vì vậy cô có thể dạy trẻ tìm hiểu, khám phá những sở thích của chính bản thân, quan tâm đến bạn bè. Trẻ trong lớp tôi mỗi trẻ lại có tính cách khác nhau, có những trẻ mới đi còn nhút nhát, có trẻ quen rồi thì

hoạt bát nhanh nhẹn, hiểu động nhưng có những trẻ chậm chạp, thụ động hoặc nóng nảy. Chính vì vậy tôi đã tìm hiểu tính cách của từng trẻ trong lớp để thuận tiện cho việc dạy và rèn kỹ năng giao tiếp cho trẻ. Việc rèn kỹ năng giao tiếp cho trẻ thường thể hiện rõ nhất ở giờ hoạt động góc và nhất là góc chơi thao tác vai, vì ở góc chơi này trẻ được chơi đóng vai các nhân vật như: vai bố, mẹ, em bé,...mà những vai đó cần thể hiện bằng lời nói.

Ví dụ: Khi chơi trò chơi “Phòng khám đa khoa”, trẻ đóng vai bác sĩ khi khám cho bệnh nhân biết đeo tai nghe, biết hỏi xem bệnh nhân bị làm sao? Bị đau ở đâu? sau đó biết dùng ngôn ngữ của mình để căn dặn bệnh nhân phải uống thuốc,..? Tùy vào từng chủ đề mà tôi lựa chọn các trò chơi khác nhau để giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ

Ngoài ra trong giờ học hoạt động chung, tôi tăng cường cho trẻ trả lời câu hỏi của cô, cho trẻ đọc thơ, kể chuyện để giúp cho vốn từ của trẻ ngày càng phong phú hơn.

- Kỹ năng giao tiếp với người lớn và mọi người xung quanh trẻ: Đối với người lớn cần tập cho trẻ những lời nói lễ phép, dạy trẻ nói đủ câu, không nói trống không. Để trẻ có thói quen nói đủ câu, không nói trống không thì giáo viên phải quan sát, uốn nắn trẻ thường xuyên, khi thấy trẻ nói chưa đủ câu cần sửa cho trẻ ngay. Vào các thời điểm đón trẻ, qua giờ học, giờ chơi tôi trao đổi với phụ huynh cùng kết hợp sửa cho trẻ.

Với những hình thức như vậy dần dần trẻ lớp tôi đã biết thưa gửi, nói năng lễ phép với cô giáo, với người lớn và mọi người xung quanh.



Hình ảnh trẻ chào cô khi đến lớp

1.1. Giải pháp 2: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi, tích hợp vào chế độ sinh hoạt một ngày của bé.

* Tích hợp thông qua giờ đón, trả trẻ: tôi lồng ghép giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ (Biết lễ phép chào cô, chào bố mẹ, hỏi han bạn...) Hoặc tôi lồng ghép kỹ năng tự phục vụ bản thân tự cất ba lô vào ngăn tủ,...

Trong các kỹ năng giao tiếp, chào hỏi cũng là một kỹ năng vô cùng quan trọng. Kỹ năng này sẽ giúp trẻ có những cách xưng hô phù hợp qua việc trò chuyện hàng ngày cùng cô giáo, khi trò chuyện cùng trẻ tôi thường đưa ra các câu hỏi cho trẻ trả lời:

+ Con chào bạn như thế nào?

+ Con chào bố, mẹ, ông, bà ra sao?

Để dạy trẻ thực hiện tốt các kỹ năng sống, thì bản thân giáo viên phải làm gương cho trẻ. Ví dụ như khi dạy trẻ chào hỏi, thì bản thân giáo viên sẽ chủ động khoan tay: cô chào con, cô tạm biệt con...



Hình ảnh trẻ chào cô

Chính vì vậy, qua thời gian trẻ biết cách chào hỏi, xưng hô với tất cả những người xung quanh trẻ mà không cần sự nhắc nhở của người lớn.

Ngoài ra, qua giờ đón trả trẻ tôi thường dạy trẻ một số kỹ năng tự phục vụ như: Trẻ tự cất dép đúng nơi quy định; trẻ cất ba lô bằng 2 tay và cất đúng nơi quy định,... Khi mà trẻ tự cất ba lô, trẻ biết được đó là ngăn tủ để đựng đồ dùng cá nhân của mình hàng ngày, trên đó cô giáo có dán tên và ký hiệu để

trẻ dễ nhớ và nhận ra tủ của mình. Qua đó trẻ biết tự phục vụ mà không cần nhờ đến sự giúp đỡ của người lớn.



Hình ảnh trẻ biết cất đồ dùng cá nhân

* Tích hợp thông qua hoạt động chơi, tập:

Thông qua giờ kể chuyện, tôi có thể kể cho trẻ nghe các câu chuyện về tinh thần đoàn kết hợp tác với nhau, bé đi học không khóc nhè, bé là bé ngoan, bé vui đến trường, bé biết vâng lời, tình cảm yêu quý bạn bè, tình cảm gia đình, bé yêu lao động, tính trung thực như: Truyện: “Đôi bạn tốt”, “Vịt con nói dối”, “Mời bạn đến chơi nhà”, “Con yêu mẹ lắm”,...Khi trẻ mới đi học cô có thể kể cho trẻ nghe câu chuyện “Vì sao bé Bin nín khóc” để trẻ hiểu được nội dung và trẻ đi học sẽ không khóc nhè nữa. Từ đó, hình thành cho trẻ kỹ năng xã hội áp dụng trong cuộc sống hàng ngày.

Với đặc điểm trẻ nhà trẻ dễ nhớ, mau quên, trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển các kỹ năng xã hội, tôi luôn luôn tìm tòi và sưu tầm những bài thơ, câu đố, truyện kể ngắn gọn, dễ hiểu dễ nhớ đọc thường xuyên cho trẻ nghe.

+ Bài thơ: “Giờ ăn”

“Đến bữa bé tự xúc ăn,
Đừng ham nói chuyện, cơm văng khắp bàn
Uống nước, nhớ uống từ từ
Vội vàng đánh đổ, bé hư không nào?”

+ Bài thơ” Giờ chơi” – Lê Thị Hoa

“Giờ chơi hết rồi
Nào các bạn ơi
Ta cùng cất dọn

Đồ dùng, đồ chơi
Vào nơi quy định”

+ Bài thơ “Miệng xinh” - Phạm Hồ

“Các cháu chơi với bạn
Cãi nhau là hết vui
Miệng các cháu xinh thế
Chỉ nói điều hay thôi”

Với những bài thơ, câu chuyện ngắn gọn súc tích nhưng đầy đủ nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, được tôi đọc hàng ngày, mọi lúc mọi nơi sẽ dần dần một cách tự nhiên đi vào tiềm thức của trẻ, biến nó thành những thói quen hàng ngày, quen thuộc với trẻ.



Ảnh cô dạy trẻ đọc thơ

Đối với hoạt động âm nhạc là phương tiện giáo dục về thẩm mỹ, đạo đức góp phần giáo dục trí tuệ, hình thành thói quen sinh hoạt tập thể, tính tổ chức kỉ luật, tự chủ mạnh dạn trước mọi người. Khi dạy trẻ tập hát, không chỉ tiếp thu về giai điệu tiết tấu lời ca mà còn phát triển vốn từ cho trẻ... Để làm được điều đó ngoài việc dạy trẻ trong giờ âm nhạc, giờ ngủ tôi có thể hát cho trẻ nghe để đưa trẻ vào giấc ngủ. Tôi có thể tích hợp các bài hát vào các hoạt động giáo dục để giờ hoạt động nhẹ nhàng và cuốn hút trẻ.



Ảnh cô dạy trẻ vận động bài hát chiếc khăn tay

** Tích hợp thông qua hoạt động góc:*

Trẻ học bằng chơi, chơi mà học”, vì thế qua việc tham ra chơi ở các góc thì các kỹ năng sống được trẻ tiếp thu một cách dễ dàng nhất. Thông qua giờ hoạt động góc, chúng ta biết rằng: “Trẻ học bằng chơi, chơi mà học”. Vì thế qua việc tham ra chơi ở các góc thì các kỹ năng sống được trẻ tiếp thu một cách dễ dàng nhất.

Ví dụ: Qua góc thao tác vai với trò chơi “Bé em”, trẻ học được các kỹ năng như: Kỹ năng giao tiếp (giao tiếp giữa bé và búp bê, trẻ biết nói nựng em búp bê, dặn dò em), kỹ năng chăm sóc (biết lấy nước cho em uống, xúc bột cho em ăn).Sau khi chơi xong trẻ biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.



Hình ảnh trẻ chơi trò chơi “bé em”

Độ tuổi nhà trẻ, hoạt động chủ đạo là hoạt động với đồ vật, hoạt động có đối tượng vì nhờ nó các chức năng của đồ vật lần đầu tiên được bộc lộ và đồ vật trở thành đối tượng thu hút sự chú ý của trẻ, giúp trẻ khám phá tìm tòi, lĩnh hội những hành động sử dụng đồ vật trẻ lĩnh hội những quy tắc, hành vi trong xã hội nhờ đó tâm lý trẻ phát triển mạnh đặc biệt phát triển trí tuệ.

VD: Ở góc thao tác vai: Thông qua cách đóng vai trẻ học được các kỹ năng: Giao tiếp, ứng xử, biết cách xung hô, thể hiện tình cảm, biết quan tâm đến mọi người, kỹ năng hợp tác, đoàn kết, thân thiện với bạn như bế em, ru em ngủ, xúc cho búp bê ăn, thay quần áo cho búp bê.

Ví dụ: Ở góc vận động giáo viên tổ chức chơi trò chơi lăn bóng, ... giúp trẻ có kỹ năng chơi và sống với nhau gắn bó đoàn kết với bạn và mọi người xung quanh.

Qua hoạt động vui chơi tôi còn dạy cho trẻ những thói quen tốt, có nề nếp như: thói quen lấy, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

** Tích hợp thông qua tổ chức hoạt động chơi theo ý thích.*

Hoạt động chơi theo ý thích trẻ được tiếp xúc, gần gũi với thiên nhiên, hít thở bầu không khí trong lành, đồng thời được khám phá, thỏa mãn trí tò mò của trẻ. Đối với trẻ nhà trẻ là giai đoạn trẻ hình thành, phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội, phát triển về mặt tư duy, trí tuệ, thể chất và nhiều kỹ năng khác, nếu không được tham gia các hoạt động ngoài trời, sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý, tình cảm, kỹ năng giao tiếp của trẻ, có thể khiến trẻ mất tự tin, thiếu sự linh hoạt, khó hòa đồng...

Khi tổ chức giáo viên cần đưa ra các câu hỏi, các tình huống để trẻ có thể hiểu hơn và giải quyết tình huống tốt hơn qua đó giúp cho trẻ có các kỹ năng giao tiếp phù hợp với lứa tuổi.

VD: Khi cho trẻ quan sát vườn rau tôi thường đặt ra những câu hỏi mang tính gợi mở để cho trẻ suy nghĩ trả lời như:

- Thời tiết hôm nay thế nào?
- Đây là cây gì?
- Nó có những đặc điểm gì?
- Các con phải làm gì để cho cây xanh tốt?



Hình ảnh trẻ quan sát cây hoa giấy

Khi đó trẻ sẽ suy nghĩ để có thể trả lời được các câu hỏi của cô, trẻ thảo luận về các câu trả lời với các bạn trong lớp sẽ giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, trẻ sẽ dễ dàng thích nghi, hòa nhập khi đến các môi trường khác.

Ngoài ra khi trẻ tham gia vào hoạt động ngoài trời, trẻ có thêm một số kinh nghiệm sống, hình thành những thói quen tốt như: Biết giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, yêu thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây không ngắt lá bẻ cành cây.



Hình ảnh trẻ nhặt lá bảo vệ môi trường

Kỹ năng sống được hình thành mọi lúc mọi nơi, ngay cả trong quá trình “sai vặt” trẻ. Việc sai vặt trẻ giúp cho trẻ có nhiều kinh nghiệm sống như hiểu được mối quan hệ giữa các đồ vật, hiện tượng khi thực hiện các yêu cầu của người lớn, ngoài ra hình thức này cũng giúp tôi nhận ra là những trẻ nào nghe và hiểu được yêu cầu và thực hiện đúng yêu cầu của mình, những cháu nào còn yếu, chưa tự tin tôi có thể giúp đỡ và bổ sung những khiếm khuyết đó. Quá trình sai vặt trẻ sẽ giúp trẻ có hứng thú hơn và thích được giúp cô, trẻ quan sát cô làm từ đó những kinh nghiệm của trẻ cũng được tích lũy.

** Tích hợp thông qua tổ chức hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh*

- Qua việc tổ chức bữa ăn cho trẻ, cho trẻ làm một số công việc tự phục vụ qua đó hình thành ở trẻ một số kỹ năng sử dụng đồ dùng ăn, uống đúng cách và hành vi văn hoá văn minh như:

+ Cách dùng ca, cốc, bát, thìa.

+ Cách cầm cốc uống nước, cách xúc cơm ăn bằng tay phải,..

+ Một số trẻ sinh đầu năm còn biết lau bàn giúp cô, biết thu đĩa, khăn lau miệng bỏ vào chậu,...

- Trẻ được tập luyện một số thói quen hành vi văn minh trong ăn uống (Trẻ biết mời cô, mời bạn, biết vệ sinh cá nhân trước và sau khi ăn, biết giữ vệ sinh chung và hành vi văn hoá như không nói chuyện khi ăn, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa và lau tay...)



Hình ảnh trẻ biết bát vào rổ khi ăn xong

Khi tổ chức giấc ngủ cho trẻ, trẻ biết tự mình lấy cất gô đúng nơi quy định, đi nhẹ, nói khẽ, không làm ồn khi bạn đang ngủ. Với hoạt động ngủ, nhiều bé biết lấy đúng gô, kê đúng vị trí ngủ của mình, biết ngủ đúng giờ giấc. Để tạo tâm lý thoải mái trước khi ngủ tôi đã dùng những bài thơ ngắn gọn, dễ nhớ giúp trẻ ghi nhớ và dần dần hình thành thói quen tốt khi ngủ, như bài thơ “Giờ ngủ”

“Vào giường đi ngủ
Không nghịch đồ chơi
Không gọi bạn ơi
Không cười khúc khích
Không ai tinh nghịch
Giơ chân giơ tay
Phải nằm cho ngay
Mắt thì nhắm lại”

Qua bài thơ, tôi còn giáo dục cho trẻ ý thức tự giác khi đi ngủ



Hình ảnh hoạt động ngủ của trẻ

Hoạt động vệ sinh cá nhân, hình thành cho trẻ thói quen xếp hàng chờ đến lượt, biết tự kéo tay áo khi cô rửa tay, biết tự lau tay khô, biết đi vệ sinh đúng giờ,...

Sau một thời gian hướng dẫn và rèn các kỹ năng cho trẻ thông qua các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân hàng ngày, các bé lớp tôi đã dần dần có kỹ năng tốt hơn, biết ăn ngon miệng hết xuất, biết giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ, dần có ý thức trong việc lao động tự phục vụ.

- Ngoài ra tôi còn lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các hoạt động khác trong ngày như ăn phụ chiều, hoạt động chiều, vệ sinh, trả trẻ.... Bằng việc tạo tình huống có vấn đề để trẻ suy nghĩ và giải quyết qua đó trẻ được củng cố các kỹ năng của mình.

Kết quả: Qua thời gian trẻ lớp tôi có rất nhiều tiến bộ rõ rệt: thông qua các hoạt động trẻ được trải nghiệm, được khám phá, tìm tòi những điều mới lạ. Trẻ có kỹ năng chào hỏi lễ phép với người lớn, biết cảm ơn và xin lỗi. Có một số kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng vệ sinh đơn giản như trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, biết tự xúc cơm ăn, tự uống nước, tự cất ba lô, dép... giúp hình thành, phát triển khả năng làm việc theo nhóm, tinh thần tập thể, sự tự tin, và một thói quen sống ngăn nắp gọn gàng, có ý thức bảo vệ môi trường và sự tự lập cao cho trẻ.

1.3. Giải pháp 3: Phối hợp cùng phụ huynh trong giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ 24-36 tháng

Cha mẹ trẻ là những người thầy đầu tiên và quan trọng nhất đối với trẻ. Sự tham gia của cha mẹ trẻ là vô cùng quan trọng đối với quá trình học tập của trẻ ở trường mầm non, vì cha mẹ trẻ là người hiểu con mình nhất, nên họ có thể cung cấp cho giáo viên những thông tin quý giá về trẻ như: Sở thích,

thói quen và tính cách... Do đó giáo viên cần coi trọng cha mẹ trẻ như một phần quan trọng trong đời sống nhà trường nói chung, lớp nhà trẻ nói riêng.

Nhận thức được tầm quan trọng đó ngay từ đầu năm học tôi đã tuyên truyền tới các bậc phụ huynh bằng nhiều hình thức khác nhau: Như qua bảng tuyên truyền, qua zalo nhóm lớp, qua buổi họp phụ huynh đầu năm tôi đã cho phụ huynh biết về tầm quan trọng trong việc dạy kỹ năng xã hội cho trẻ, đặc biệt là lứa tuổi nhà trẻ 24 - 36 tháng tuổi này. Để phụ huynh cũng như cô giáo có thể hiểu hơn và có sự thống nhất các phương pháp giáo dục trẻ đạt hiệu quả nhất.

Tôi còn trao đổi đến các bậc phụ huynh các quan điểm đúng và chưa đúng trong cách giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ, cùng nhau tìm hiểu các nguyên nhân và đưa ra các tình huống và biện pháp xử lý.

- Phụ huynh thường có suy nghĩ con còn bé không làm được, nên thường làm hộ con từ việc đi dép đến việc xúc cơm cho con. Đó là quan điểm chưa đúng khiến trẻ trở nên thụ động.

- Đồ chơi của trẻ thường một là trẻ chơi xong, bố mẹ dọn hoặc không cho trẻ chơi để bố mẹ không phải dọn.

Từ đó, tôi đã tuyên truyền, giải thích cho phụ huynh hiểu:” tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của từng trẻ”. Phụ huynh hãy cho các con được vui chơi, được bày trò chơi, không cấm đoán trẻ. Điều quan trọng và cần thiết là dạy cho trẻ biết tự cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong, tuyệt đối không nên làm thay trẻ. Hãy cho trẻ cùng tham gia, từ đó hình thành nên những kỹ năng xã hội tốt cho trẻ



Hình ảnh bảng tuyên truyền

Từ việc phối hợp với phụ huynh, tôi có thêm thông tin về các kỹ năng sống của trẻ ở nhà. Từ đó tôi có kế hoạch cụ thể và lựa chọn phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp bằng cách giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

- Tôi xây dựng các nội dung hướng dẫn ngắn gọn, dễ thực hiện và gửi tới phụ huynh qua nhóm Zalo lớp theo từng tuần, từng chủ đề.

Ví dụ: Trong tuần rèn kỹ năng *tự phục vụ*, tôi hướng dẫn phụ huynh:

+ Cho trẻ tự xúc ăn tại nhà, không đút cho trẻ.

+ Tập cho trẻ tự cất giày dép đúng nơi quy định.

Khi phụ huynh phản hồi, có phụ huynh chia sẻ:

“Trước đây cháu không tự xúc ăn, nhưng sau khi cô hướng dẫn, gia đình kiên trì cho con tự làm thì cháu đã biết xúc và ăn ngon miệng hơn.”

→ Qua đó cho thấy sự phối hợp đã mang lại hiệu quả rõ rệt.



Hình ảnh trẻ tự xúc cơm ăn khi ở nhà

- Tôi thường xuyên **trao đổi cá nhân với phụ huynh** về tình hình của từng trẻ để có biện pháp phù hợp.

Ví dụ:

+ Với trẻ còn nhút nhát, ít giao tiếp: tôi trao đổi với phụ huynh tăng cường cho trẻ giao tiếp với người thân, cho trẻ chào hỏi khi có khách đến nhà.

+ Với trẻ chưa có thói quen cất đồ chơi: hướng dẫn phụ huynh cùng con chơi và yêu cầu trẻ tự dọn sau khi chơi xong.

+ Khuyến khích phụ huynh **ghi lại hình ảnh, video trẻ thực hiện kỹ năng tại nhà** gửi lên nhóm lớp để cô và các bạn cùng xem.

Ví dụ:

+ Phụ huynh quay video trẻ tự rửa tay, tự cất đồ chơi.

+ Cô khen ngợi trước lớp: “Bạn A rất ngoan, biết tự cất đồ chơi giống như ở lớp rồi!”

→ Điều này giúp trẻ thêm tự tin, phụ huynh tích cực phối hợp hơn.



Hình ảnh trẻ rửa tay ở nhà

- Ngoài ra, tôi còn tổ chức **các nội dung tuyên truyền trực quan** như:

+ Góc tuyên truyền trước lớp

+ Bảng nội dung kỹ năng theo tuần

Ví dụ nội dung tuyên truyền:

+ “Tuần này bé học kỹ năng chào hỏi lễ phép”

+ “Phụ huynh hãy nhắc con chào ông bà, bố mẹ khi về nhà”

Nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường, các kỹ năng sống của trẻ được rèn luyện một cách thường xuyên, liên tục và đồng bộ. Trẻ không chỉ thực hiện tốt các kỹ năng tại lớp mà còn duy trì được thói quen tốt tại gia đình, góp phần hình thành nền tảng nhân cách vững chắc ngay từ những năm đầu đời.

Tóm lại, cần giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi, đảm bảo tính liên tục để mỗi kỹ năng, phẩm chất mới được hình thành sẽ trở thành thói quen, thành thuộc tính vững chắc trong nhân cách trẻ.

*** Ưu điểm và nhược điểm của các giải pháp**

1. Ưu điểm

Các giải pháp đưa ra trong sáng kiến có nhiều ưu điểm nổi bật:

- Các giải pháp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24–36 tháng tuổi, nội dung gần gũi, dễ hiểu, dễ thực hiện.
- Có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng trong điều kiện thực tế tại lớp học mầm non, không đòi hỏi nhiều về kinh phí hay cơ sở vật chất.
- Giáo dục kỹ năng sống được thực hiện mọi lúc, mọi nơi, thông qua các hoạt động hàng ngày như ăn, ngủ, vệ sinh, vui chơi... giúp trẻ tiếp thu một cách tự nhiên, không gò bó.
- Các giải pháp chú trọng tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, thực hành, từ đó hình thành kỹ năng một cách bền vững.
- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh, giúp việc giáo dục trẻ được thống nhất và đạt hiệu quả cao hơn.
- Giáo viên có thể linh hoạt, sáng tạo trong quá trình áp dụng, dễ dàng điều chỉnh phù hợp với từng đối tượng trẻ.
- Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, có nề nếp và kỹ năng tốt hơn trong sinh hoạt hàng ngày.

2. Nhược điểm

Bên cạnh những ưu điểm, các giải pháp vẫn còn một số hạn chế:

- Hiệu quả của giải pháp phụ thuộc nhiều vào sự phối hợp của phụ huynh; nếu phụ huynh chưa quan tâm hoặc chưa thực hiện đúng thì kết quả chưa cao.
- Một số trẻ mới đi học, còn nhút nhát, chưa hợp tác nên việc hình thành kỹ năng cần nhiều thời gian và sự kiên trì.
- Việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đòi hỏi giáo viên phải thường xuyên quan sát, theo dõi, uốn nắn, nên mất nhiều thời gian và công sức.
- Khả năng tiếp thu của trẻ không đồng đều, dẫn đến việc tổ chức hoạt động đôi khi chưa đáp ứng hết nhu cầu của tất cả trẻ.
- Một số phụ huynh còn có thói quen bao bọc, làm thay trẻ, gây khó khăn trong việc rèn kỹ năng tự lập cho trẻ.

Tuy còn một số hạn chế nhất định, song các giải pháp đưa ra vẫn đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong thực tiễn, có thể tiếp tục điều chỉnh, bổ sung để phù hợp hơn với điều kiện thực tế và đối tượng trẻ.

2. Tính mới, tính sáng tạo của giải pháp

Các giải pháp trong sáng kiến có tính mới và tính sáng tạo thể hiện ở những điểm sau:

- Đổi mới trong cách tiếp cận giáo dục kỹ năng sống:

Không dạy kỹ năng sống một cách riêng lẻ, khô cứng mà được tích hợp linh hoạt vào mọi hoạt động trong ngày như: đón – trả trẻ, ăn, ngủ, vui chơi, hoạt động ngoài trời... giúp trẻ tiếp thu một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả.

- Chú trọng lấy trẻ làm trung tâm:

Các giải pháp đều hướng tới việc tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, thực hành, thay vì cô làm thay hoặc áp đặt. Trẻ được “học bằng chơi, chơi mà học”, từ đó hình thành kỹ năng một cách bền vững.

- Cụ thể hóa nội dung kỹ năng sống phù hợp lứa tuổi:

Các kỹ năng được lựa chọn sát với thực tế của trẻ 24–36 tháng như: tự xúc ăn, cất đồ chơi, chào hỏi lễ phép, giao tiếp với bạn bè... giúp dễ áp dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt.

- Tăng cường phối hợp với phụ huynh một cách linh hoạt, hiện đại:

Không chỉ trao đổi trực tiếp mà còn sử dụng nhóm Zalo, hình ảnh, video để hướng dẫn phụ huynh cùng rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà, tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

- Lòng ghép giáo dục thông qua tình huống thực tế và trải nghiệm:

Giáo viên chủ động xây dựng các tình huống gần gũi trong sinh hoạt hàng ngày để trẻ tự suy nghĩ và xử lý, từ đó phát triển kỹ năng giao tiếp, ứng xử và tự phục vụ.

- Phát huy vai trò nêu gương của giáo viên:

Giáo viên không chỉ hướng dẫn mà còn trực tiếp làm mẫu, làm gương, giúp trẻ dễ bắt chước và hình thành hành vi đúng.

=> Những điểm mới và sáng tạo trên đã góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ, đồng thời có thể áp dụng rộng rãi trong các cơ sở giáo dục mầm non với điều kiện tương tự.

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

Các giải pháp trên dễ thực hiện, không yêu cầu cao về cơ sở vật chất, phù hợp với điều kiện của nhiều trường mầm non.

Có thể áp dụng cho:

- Các lớp nhà trẻ trong trường
- Các trường mầm non trên địa bàn
- Nhân rộng trong toàn ngành giáo dục mầm non

Giáo viên có thể linh hoạt điều chỉnh theo điều kiện thực tế và đặc điểm của trẻ.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

- Hiệu quả về khoa học:

Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ và tình cảm – xã hội.

- Hiệu quả kinh tế (Giá trị làm lợi tính thành tiền):

Không tốn kém kinh phí, tận dụng các điều kiện sẵn có tại lớp và gia đình.

- Hiệu quả về mặt xã hội (Giá trị làm lợi không tính thành tiền) :

* Lợi ích đối với trẻ:

- Trẻ mạnh dạn, giao tiếp hồn nhiên với bạn với cô.
- Trẻ tích cực, chủ động hơn khi tham gia vào các hoạt động
- Tạo thói quen, nề nếp tốt, giúp trẻ kiên trì khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ.
- Trẻ vận dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm vào cuộc sống thực tiễn.

Qua khảo sát giữa năm, tôi nhận được kết quả như sau:

STT	Các mặt phát triển	Tổng số trẻ	Số trẻ đạt		Số trẻ chưa đạt	
			Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự phục vụ	30	26	86%	04	14%
2	Kỹ năng giao tiếp- ứng xử	30	26	86%	04	14%
3	Kỹ năng giữ gìn vệ sinh môi trường	30	28	93%	2	7%
4	Kỹ năng thích nghi với môi trường	30	29	97%	1	3%

* Đối với giáo viên: Nâng cao trình độ kiến, thức kỹ năng trong việc hướng dẫn trẻ thực hiện các hoạt động trải nghiệm

* Đối với cha mẹ trẻ: họ dễ dàng nhận thấy kết quả giáo dục thông qua sự chuyển biến về nhận thức, thái độ, kỹ năng của trẻ và nhận ra vai trò của mình trong việc hỗ trợ nhà trường về vật chất cũng như tinh thần.

Với những kết quả đạt được rất khả quan và những ý kiến đánh giá cao về tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ của Ban Giám Hiệu nhà trường, của bạn bè, đồng nghiệp tôi thấy giải pháp mà tôi đưa ra và áp dụng là hoàn toàn đúng đắn, đặc biệt là đã đem lại hiệu quả cao.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm “ Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ trong trường mầm non”. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các bạn đồng nghiệp và Ban tổ chức chăm sóc sáng kiến kinh nghiệm để đề tài đạt hiệu quả tốt hơn.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong giáo dục mầm non, góp phần hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ ngay từ những năm đầu đời. Thông qua việc áp dụng sáng kiến “Một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhà trẻ trong trường mầm non”, tôi nhận thấy rằng việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ không chỉ giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, biết giao tiếp, ứng xử phù hợp mà còn giúp trẻ hình thành những thói quen tốt, biết tự phục vụ bản thân và thích nghi với môi trường xung quanh.

Sáng kiến có ý nghĩa thiết thực trong thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp nhà trẻ 24–36 tháng tuổi. Các giải pháp được đưa ra mang tính gần gũi, dễ thực hiện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và điều kiện thực tế tại nhà trường. Đặc biệt, việc phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường đã góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục, giúp các kỹ năng sống của trẻ được rèn luyện thường xuyên, liên tục và đồng bộ ở cả hai môi trường.

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng sáng kiến, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Giáo viên cần nắm vững đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để lựa chọn nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp.
- Cần giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc, mọi nơi thông qua các hoạt động hàng ngày, không gò bó, áp đặt mà phải nhẹ nhàng, linh hoạt.
- Giáo viên phải là tấm gương cho trẻ noi theo trong lời nói và hành động.
- Tăng cường tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, thực hành để hình thành kỹ năng một cách tự nhiên.
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh là yếu tố quan trọng quyết định đến hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Để sáng kiến được áp dụng rộng rãi và đạt hiệu quả cao hơn, tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

- Đối với nhà trường:

Tiếp tục tạo điều kiện về cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn để giáo viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

- Đối với giáo viên:

Không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, linh hoạt, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Đối với phụ huynh:

Cần quan tâm, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ tại gia đình; tạo điều kiện cho trẻ được tự lập, không bao bọc, làm thay trẻ.

Với những kết quả đạt được, tôi nhận thấy sáng kiến không chỉ có giá trị trong phạm vi lớp học mà còn có thể áp dụng rộng rãi trong các nhóm lớp nhà trẻ tại trường mầm non. Tôi hy vọng rằng sáng kiến sẽ góp phần nhỏ vào việc nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non trong giai đoạn hiện nay.

*** Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.**

Tôi xin cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền, nếu vi phạm tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN /
ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)



Trần Thị Dự

**TÁC GIẢ/ ĐỒNG TÁC GIẢ
SÁNG KIẾN**

(Ký tên)

Lê Thị Bích Ngọc